

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 878 /2022/HNGĐ-ST

Ngày 22 tháng 11 năm 2022

*V/v Tranh chấp hôn nhân
và gia đình*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Lai.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lương Thị Phương

2. Bà Nguyễn Thị Thụy

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Quang Huy-Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 644/2022/TLST-HNGĐ ngày 19/8/2022 về việc “ Tranh chấp hôn nhân gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 392/QĐXX-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 305/2022/QĐHPT-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1973. (Có mặt)

HKTT: Xã Kim Long, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nơi ở: Trường Sỹ Quan Tăng Thiết Giáp, xã Xã Kim Long, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Tường V, sinh năm 1977. (Có mặt)

HKTT: Số 42B, Tổ 32 phố Ngọc Hà, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Phòng 702, chung cư 138/173 phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

NHẬN THẤY:

Theo đơn khởi kiện ngày 01/ 8 /2022 và các bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Văn K trình bày:

Anh và chị V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký UBND xã Q Giao, Q Phú, Thái Bình ngày 27/4/1999.

Sau khi kết hôn vợ chồng anh chung sống với nhau tại Hà Nội, do không có nhà ở ổn định nên vợ chồng anh đi thuê nhà. Năm 2015 vợ chồng anh mua nhà Chung cư ở Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội để sinh sống. Do chị V vay nợ

nhiều, vay làm gì anh không biết, dẫn đến vỡ nợ nên năm 2017 anh phải bán nhà Chung cư ở Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội để trả nợ cho vợ.

Sau khi bán nhà vợ chồng anh đi thuê nhà tại địa chỉ: Phòng 702 Chung cư 138/173 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội.

Quá trình chung sống từ khi kết hôn cho đến tháng 07/2020 vợ chồng anh sống rất hạnh phúc. Tuy nhiên đến thời gian tháng 7/2020 anh phát hiện chị V không chung thủy, cụ thể là chị ngoại tình với chồng của bạn thân chị V, khi phát hiện việc đó anh cũng đã gặp gỡ người đàn ông đó và nói chuyện đồng thời anh cũng nói chuyện với chị V và chị V cũng nhận lỗi là mình không chung thủy và xin anh tha thứ cho chị V. Anh cũng đã tha thứ cho chị V và vợ chồng lại sống cùng nhau vì con cái.

Nhưng đến tháng 7/2022 anh được biết chị V tiếp tục có mối quan hệ với người đàn ông khác (là bạn học của chị V) do vợ của người này gọi điện cho anh nên anh mới biết việc quan hệ của chị V và bạn học đã diễn ra từ năm 2021.

Khi biết được mối quan hệ không trong sáng đó của chị V, anh đã báo với chị V là anh không thể tha thứ được nữa, không thể chung sống, anh đã đề nghị với chị V thuận tình ly hôn để giải quyết vấn đề nhẹ nhàng và chị V đã ký đơn thuận tình ly hôn nhưng khi cả hai nộp đơn đến Tòa án, chị V có đến Tòa án nhưng không đồng ý thuận tình ly hôn nữa. Chị V có nói với anh là mong muốn anh tha thứ để hàn gắn mối quan hệ vợ chồng nhưng anh nhận thấy anh không còn tình cảm với chị V nữa nên anh quyết định nộp đơn xin ly hôn.

Trong, thời gian vừa qua do chị V không chung thủy với anh, anh đã tha thứ một lần và nói chuyện mong chị V sửa chữa, chị V không sửa chữa mà tiếp tục con đường đó làm cho anh căng thẳng, tình cảm vợ chồng đi xuống, những lần anh nói chuyện khuyên bảo chị V nếu tình cảm vợ chồng không còn thì nên làm đơn thuận tình ly hôn để giải quyết nhẹ nhàng thì lúc đó chị V lao vào anh cào cấu, chửi bới anh. Do đó, anh muốn về để thăm con cũng không dám về gặp mặt các con. Hiện tại, anh đang công tác và ở nội trú tại trường Trường Sĩ Quan Tăng Thiết Giáp, xã Xã Kim Long, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc. Chị V và hai con chung sống tại Phòng 702 Chung cư 138/173 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội (là nhà đi thuê).

Khi còn hạnh phúc thì cứ một tuần anh về nhà một lần. Từ khi vợ chồng mâu thuẫn thì anh không về ở với chị V nữa.

Anh thừa nhận anh có nhắn tin với bạn gái để chọc tức chị V, từ tết nguyên đán năm 2022 chị V đi chơi với bạn tên là Tính nên anh chọc tức chị V bằng việc nhắn tin với bạn gái, hình ảnh anh cũng cho chị V xem, một số tài khoản trên Facebook kết bạn với anh, anh kết bạn lại và nhắn tin qua lại, việc này anh cũng đã nói cho anh Nguyễn Xuân Sơn là anh trai chị V biết, không có việc anh ngủ qua đêm với những bạn gái anh đã nhắn tin.

Ngày 03/9 chị V có nhắn cho anh “anh về chia tay con” nên anh cũng về và mua quần áo cho hai con, do từ trước tới nay chị V mua quần áo cho các con và anh có mua thì chị V không ưng nên anh mua cỡ không chuẩn, hai bộ quần áo anh mua cho hai con là anh mua chứ không phải do bạn gái mua theo lời chị V trình bày.

Do vợ chồng anh không còn tình cảm nên chị V trình bày thế nào anh cũng không tranh luận nữa.

Chị V dựng chuyện cho anh rất nhiều, hàng ngày anh vẫn quan tâm đến các con, tiền anh không chuyển cho chị V nữa mà chuyển trực tiếp cho con trai lớn để các cháu biết anh có chuyện tiền và quan tâm đến các cháu. Hàng ngày anh vẫn gọi điện thoại cho cả hai con nên chị V không biết.

Anh có nói với hai cháu là “khi nào chính thức ly hôn thì bố sẽ về nhà ngủ với các con” vì bây giờ anh đang xin ly hôn với chị V mà chị V không đồng ý ly hôn, anh về thì chị V lại phản ứng, chửi bới, cào cấu anh nên anh không muốn về.

Anh vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với chị V.

Trong thời gian vừa qua anh chỉ về thăm con sau đó lại lên cơ quan chứ không về ăn ở, không ngủ cùng với chị V vì anh không còn tình cảm với chị V.

Cuộc hôn nhân của anh với chị V không có hạnh phúc, không còn khả năng hàn gắn.

Chị V nói hiện nay anh có người phụ nữ khác, điều này là do chị V tự bịa đặt, chị V không có căn cứ.

Trong thời gian vừa qua chị V bịa đặt và có thông tin đến đơn vị anh về việc anh phải mất tiền tỷ để chạy chức Trưởng khoa và mất tiền tỷ để giải quyết ly hôn trong một ngày. Điều này làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của anh.

Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, khả năng đoàn tụ không có nên đề nghị Tòa án cho anh ly hôn chị V.

Về con chung: Anh và chị V có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Hoàng Anh, sinh ngày 05/12/1999 và Nguyễn Thế Phong, sinh ngày 08/12/2012.

Con chung Nguyễn Ngọc Hoàng Anh đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Con chung Nguyễn Thế Phong đang do chị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng nên anh đồng ý để chị V nuôi con, anh đóng góp tiền nuôi con chung là 7.000.000 đồng/tháng. Trường hợp chị V không có đủ điều kiện nuôi dưỡng thì anh sẽ nuôi con, không yêu cầu chị V đóng góp nuôi con.

Về tài sản, nhà ở chung: Anh và chị V không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Anh và chị V không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bị đơn là chị Nguyễn Thị Tường V trình bày:

Chị xác nhận lời trình bày của anh K về thời gian và điều kiện kết hôn là đúng.

Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống với nhau tại Hà Nội, do không có nhà ở ổn định nên vợ chồng chị đi thuê nhà. Do anh K là bộ đội nên anh K ở trong cơ quan. Hiện nay chị đang ở thuê tại Phòng 702, chung cư 138/173 phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Con lớn của chị đi làm ở Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện tại chị và con nhỏ đang sinh sống tại Phòng 702, chung cư 138/173 phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Khoảng năm 2012 anh K công tác và ở nội trú tại trường Trường Sĩ Quan Tăng Thiết Giáp, xã Xã Kim Long, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

Trước đây, chưa xảy ra mâu thuẫn thì cứ 1 tuần hoặc 2 tuần anh K lại về nhà, vì tính chất công việc nên anh K thường xuyên ở nội trú tại cơ quan.

Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì.

Anh K ly hôn chị vì cho rằng chị ngoại tình. Nhưng chị không ngoại tình mà cuối năm 2021 chị có chuyện trò chat với bạn học cấp 3 của chị đang công tác ở Đồng Nai, vợ bạn Tính dùng điện thoại của bạn Tính chat với chị, chị cũng chat lại, sau đó vợ bạn Tính có thấy bức ảnh của chị chụp chung với bạn Tính, gửi lại ảnh đó cho anh K và nói với anh K là chị ngoại tình với bạn Tính.

Khi anh K biết việc đó, anh K cũng khuyên bảo chị. Bản thân chị cũng xác định là không có ngoại tình với anh K.

Trong quá trình chung sống anh K và chị không cãi nhau, không xảy ra xô xát bao giờ. Chỉ đến khi anh K nghi ngờ chị ngoại tình thì chị mới to tiếng với anh K.

Do anh K công tác xa nhà nên chỉ có 03 mẹ con chị chung sống với nhau.

Do có việc anh K nghi ngờ chị ngoại tình nên hai tháng nay anh K không về ở cùng chị mà anh K ở trong cơ quan của anh K.

Năm 2019 chị có sự cố do chị uống rượu say nên chị không làm chủ được mình nên đã đi quá đà và đã ngủ qua đêm một lần với chồng của bạn thân chị.

Sau đó vợ của bạn thân nhắc cho anh K nói là chị ngoại tình với chồng bạn ấy nên anh K biết sự việc đó, thời điểm đó anh K cũng đã tha thứ và bỏ qua cho chị sự cố đó.

Khoảng đầu tháng 8 năm 2022 anh K đề nghị chị là ly hôn, anh K làm đơn thuận tình, lúc đó chị không bình tĩnh nên chị cũng ký đơn thuận tình và anh K có nộp đơn ra Tòa án.

Chị xin anh K tha thứ và quay về đoàn tụ với chị để cùng nhau nuôi dạy con cái.

Anh K hẹn hò với một phụ nữ tên Như Q và theo như anh K nói là cô ấy rất thích anh, muốn anh ly hôn vợ để về chung sống với cô ấy, hàng đêm anh K vẫn nhắn tin, gọi điện qua Zalo cho cô ấy, chị biết việc này là do chị xem điện thoại của anh K, sự việc này xảy ra là từ trước Tết 2022.

Anh K đã nhắn tin hẹn với người phụ nữ khác là “sau này sẽ về gánh vác cùng nhau”, theo chị biết anh K nhắn tin với người phụ nữ tên trên Facebook là Phạm Huyền, ở Vĩnh Phúc.

Anh K nhận nhiều hình ảnh nhạy cảm của phụ nữ và có gửi lại hình ảnh cho họ, anh K ở bên cạnh chị vẫn nói yêu thương vợ con nhưng đến đêm lại nhắn tin cho người khác, tin nhắn là do chị đọc được trên điện thoại của anh K.

Anh K xin ly hôn chị nên chị suy sụp về mặt tình cảm, đến bây giờ chị mong anh K tha thứ, bỏ qua cho nhau tất cả và quay về đoàn tụ để nuôi dạy con cái. Chị rất trân trọng anh K và gia đình anh K và không hề có va chạm gì với bố mẹ anh K, từ khi xảy ra sự việc gia đình chồng hủy kết bạn Zalo với chị nên chị cũng không dám liên lạc về cho bố mẹ chồng vì sợ bố mẹ chồng chửi bới chị do ông bà bên anh K.

Anh K luôn luôn ép chị ly hôn để anh đi lấy vợ khác, trước mặt các con anh K nói “bố cần có tờ giấy ly hôn ngay bây giờ” nên ảnh hưởng tâm lý rất lớn đến các con vì trước đó các con nghĩ là bố mẹ rất yêu nhau.

Trong quãng thời gian mà anh K làm thủ tục xin ly hôn chị thì anh K rất ít khi quan tâm đến con, chị đề nghị anh K về chơi với con cho vui anh chỉ về chơi một lần xong lại đi để con thứ hai buồn nhớ bố và khóc, theo chị anh K bị ảnh hưởng quá nhiều bởi người phụ nữ khác cộng với phía gia đình nên muốn rũ bỏ tất cả, đến bây giờ chị vẫn khẳng định là chị không sai trong việc chị có tình cảm với anh Nguyễn Thanh Tính- bạn học phổ thông của chị.

Nếu anh K vẫn quyết tâm xin ly hôn chị thì khi Tòa án xét xử sơ thẩm xong, chị sẽ kháng cáo và chị sẽ gửi đơn kiện lên đơn vị anh K đang công tác vì anh đang là một sỹ quan, một Đảng viên mà lại có những hành động trái đạo đức như chị đã trình bày ở trên.

Chị đề nghị anh K hàng ngày vẫn phải quan tâm đến con trong mọi lĩnh vực ăn, ngủ, học hành, vật chất và tinh thần không được làm tổn thương đến tinh thần của các con. Bản thân chị không có ý định chia rẽ tình cảm của cha con, chị rất mong muốn những ngày nghỉ anh K nên về để quan tâm con.

Mỗi lần anh K ép chị ly hôn là tinh thần chị lại bị kích động mạnh, hoảng loạn, Stress, mất ăn, mất ngủ. Mỗi lần anh K về chị đều quỳ xuống để xin anh K tha thứ, anh K đang là người muốn bóp nghẹt sự sống của chị không muốn chị được tiếp tục khỏe mạnh chăm sóc các con. Nếu như có vấn đề gì xảy ra với tính mạng của chị, anh K là người chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Việc anh K nói là chị bịa đặt và có thông tin đến đơn vị anh K về việc anh K phải mất tiền tỷ để chạy chức Trưởng khoa và mất tiền tỷ để giải quyết ly hôn trong một ngày, điều này là sai sự thật, chị không nói mà chị chỉ nghe thông tin này từ đồng nghiệp của anh K.

Kể cả việc chị nghe thấy thông tin tiền tỷ chạy chức, chạy quyền là từ đồng nghiệp của anh K.

Chị nghe được thông tin là hiện nay anh K đang có người phụ nữ khác nên muốn ly hôn chị. Về chứng cứ chứng minh anh K có người phụ nữ khác thì chị không có nhưng chị thấy người nhà của anh K nói với chị là nhìn thấy anh K chở người phụ nữ khác về quê, và trước đó rất nhiều lần cũng do dư luận, hàng xóm, đồng nghiệp anh K nói, trực tiếp thì chị chưa nhìn thấy bao giờ. Thông tin từ đồng nghiệp và phía gia đình rất khớp nhau là anh K có quan hệ với một người phụ nữ khác, có rất nhiều tiền, trẻ, xinh ở Thái Nguyên, chị không biết chính xác tên là gì, sinh năm bao nhiêu và địa chỉ cụ thể như thế nào.

Anh K có hành vi làm mất danh dự chị, cụ thể là: anh K đã gọi điện cho nhiều người, cơ quan, họ hàng, đồng nghiệp nói rằng chị có bồ thì anh mới bỏ chị. Bản thân đồng nghiệp của anh K nói với chị là anh K có bồ mà lại nói là vợ có bồ. Chị cũng chỉ muốn trình bày với Tòa án như vậy thôi còn trong thâm tâm chị không muốn làm to chuyện ảnh hưởng đến công việc của anh K cũng như là tâm lý của các con, các cũng khuyên chị là “ không cần làm gì cả, còn nếu bố không còn tình cảm với mẹ nữa thì mẹ không phải níu kéo”.

Anh K nói với con trai thứ hai của chị là “mẹ là người không tốt, bố mới là lá chắn cho hai con” điều này làm cho con chị suy nghĩ sai về mẹ.

Chị vẫn còn tình cảm với anh K nhưng chị không hiểu vì sao anh lại xin ly hôn chị, nay anh K cương quyết xin ly hôn chị vẫn mong muốn giữ anh K lại, tuy

nhiên hiện nay tâm lý chị đã ổn định hơn, chị mong muốn mọi lời dị nghị, hay điểm chưa tốt của hai vợ chồng thì chị và anh K nên bỏ qua cho nhau.

Dù nhiều người nói nhưng chị vẫn luôn tin tưởng anh K không có người phụ nữ khác vì chị và anh K là những người sống rất tình cảm, bố mẹ và anh em hai bên gia đình vẫn yêu thương chị và anh K. Chị mong muốn anh K suy nghĩ lại nhìn đến những điều tích cực dù cả chị và anh K đều có thể có lỗi lầm. ngồi lại với nhau nhìn nhận vấn đề, bỏ qua cho nhau, quay về đoàn tụ.

Về con chung: Chị và anh K có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Hoàng Anh, sinh ngày 05/12/1999 và Nguyễn Thế Phong, sinh ngày 08/12/2012.

Con chung Nguyễn Ngọc Hoàng Anh đã trưởng thành đi làm, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay con chung Nguyễn Thế Phong đang ở với chị.

Trường hợp xấu nhất xảy ra phải ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con chung Nguyễn Thế Phong, chị yêu cầu anh K đóng góp 10.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản, nhà ở chung: Chị và anh K không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Chị và anh K không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

Anh K vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn chị V.

Chị V không đồng ý ly hôn vì chị vẫn còn tình cảm với anh K.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua lời khai của đương sự tại phiên tòa hôm nay cho thấy mâu thuẫn vợ chồng anh K và chị V đã trầm trọng, không có khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh K, cho anh K ly hôn chị V.

Giao con chung cho chị V nuôi dưỡng. Anh K đóng góp tiền nuôi con chung là 7.000.000đ/tháng cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác, anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở. Về tài sản: Chị V và anh K không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh K phải chịu 300.000 đồng án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị Tường V kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q Giao, Q Phụ, Thái Bình ngày 27/4/1999. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng anh chị hạnh phúc đến tháng 7 năm 2020 phát sinh mâu thuẫn.

Theo anh K trình bày nguyên nhân mâu thuẫn do chị V không chung thủy với anh nên anh và chị đã cùng làm đơn thuận tình ly hôn sau đó chị V không đồng ý thuận tình. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn chị V.

Theo chị V thì hiện nay anh K đang có người phụ nữ khác và muốn ly hôn chị nên chị không đồng ý ly hôn vì chị vẫn còn tình cảm với anh K và mong muốn hai bên bỏ qua lỗi lầm quay về đoàn tụ.

Xét thấy, quá trình vợ chồng chung sống anh K và chị V không còn tin tưởng nhau, cả hai đều ghi ngờ lòng chung thủy dẫn đến mâu thuẫn phát sinh, hai bên không có tiếng nói chung, anh K không còn quan tâm đến chị V. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhiều lần nhưng không có kết quả, anh K kiên quyết xin ly hôn. Chị V không đồng ý ly hôn nhưng không có biện pháp gì để cải thiện tình cảm vợ chồng.

Nhận thấy, cuộc hôn nhân của anh K và chị V không có khả năng hàn gắn, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt. Do đó căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho anh K ly hôn chị V.

Về con chung: Anh K và chị V có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Hoàng Anh, sinh ngày 05/12/1999 và Nguyễn Thế Phong, sinh ngày 08/12/2012.

Con chung Nguyễn Ngọc Hoàng Anh đã trưởng thành.

Chị V xin nuôi con chung Nguyễn Thế Phong và yêu cầu anh K đóng 10.000.000 đồng/tháng.

Anh K đồng ý giao con chung cho chị V và đóng góp 7.000.000 đồng/tháng.

Xét thấy, việc giao con chung cho ai chăm sóc nuôi dưỡng phải căn cứ vào quyền và lợi ích của con, hiện nay cháu Nguyễn Thế Phong ở với chị V, cháu Phong được chị V chăm sóc nuôi dưỡng chu đáo. Chị V có đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Do đó, giao cháu Nguyễn Thế Phong cho chị V nuôi dưỡng, anh K đóng góp nuôi con chung 7.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 11/2022 cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản và nhà ở chung: Anh K và chị V không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Anh K và chị V xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh K phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Anh K, chị V có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 56, 58; 59; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Điều 28; điều 91; điều 144; điều 147; Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1, Chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Nguyễn Văn K.

Anh Nguyễn Văn K ly hôn chị Nguyễn Thị Tường V.

2, Về con chung: Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị Tường V có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Hoàng Anh, sinh ngày 05/12/1999 và Nguyễn Thế Phong, sinh ngày 08/12/2012.

Con chung Nguyễn Ngọc Hoàng Anh đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Giao chung Nguyễn Thế Phong cho chị Nguyễn Thị Tường V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn K đóng góp tiền nuôi con chung là 7.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 11/2022 cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Anh K có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3, Về tài sản và nhà ở chung: Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị Tường V không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4, Về công nợ: Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị Tường V không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5, Về án phí: Anh Nguyễn Văn K phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh K đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002264 ngày 19/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.

Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị Tường V có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- TAND TP. Hà Nội;
- UBND xã Q Giao, huyện Q Phụ, Thái Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)